

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
THÀNH PHỐ THUẬN AN  
TỈNH BÌNH DƯƠNG**

Bản án số: 06/2022/HS-ST  
Ngày: 07-01-2022

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THUẬN AN, TỈNH BÌNH DƯƠNG**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Danh Đại Thắng.

*Các Hội thẩm nhân dân:* Bà Trần Ngọc Phương và bà Lê Thị Thiện.

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Nguyễn Thị Kim Hạnh, Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa:** Ông Trần Xuân Sỹ - Kiểm sát viên.

Ngày 07 tháng 01 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 444/2021/TLST-HS ngày 25 tháng 11 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 448/2021/QĐXXST-HS ngày 17 tháng 12 năm 2021; Quyết định hoãn phiên tòa số 132/2021/QĐ-HPT ngày 31/12/2021 đối với bị cáo:

Nguyễn Phú A, sinh năm 1996 tại tỉnh Sóc Trăng; nơi cư trú: Ấp T, xã T, thị xã N, tỉnh Sóc Trăng; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa: 8/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn C (đã chết) và bà Đặng Hồng X (không rõ); tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân: Ngày 28/6/2012 bị Tòa án nhân dân thị xã (nay là thành phố) Thuận An xử phạt 04 (bốn) năm tù về tội Cướp tài sản theo Bản án số 138/2012/HSST.

Bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 30/6/2021 cho đến nay. Bị cáo có yêu cầu xin xét xử vắng mặt.

*Người làm chứng:* Đoàn Thanh H. Vắng mặt.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 17 giờ 00 phút, ngày 20/6/2021, Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về kinh tế và ma túy Công an thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương phối hợp Công an phường Thuận Giao tuần tra theo quy định. Khi lực lượng tuần tra đi trên đường Đại lộ Bình Dương đoạn trước số nhà 1/134 thuộc khu phố H, phường T, thành phố T, tỉnh Bình Dương phát hiện Nguyễn Phú A đang điều khiển xe mô tô biển số 61H6 - 0369 có biểu hiện nghi vấn nên yêu cầu dừng xe để kiểm tra. Qua kiểm tra phát hiện bên trong túi quần phía trước bên trái của A đang mặc có 01 (một) khẩu trang y tế màu xanh bên trong khẩu trang có 01 (một) gói nylon hàn kín chứa tinh thể màu trắng (nghi vấn ma túy tổng hợp). Lúc này, Nguyễn Phú A khai nhận là ma túy đá của A cất giấu nhằm mục đích sử dụng nên lực lượng Công an tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang cùng vật chứng và đưa A về trụ sở làm việc.

Qua điều tra, Nguyễn Phú A khai nhận: Khoảng 22 giờ 00 phút ngày 18/6/2021 Anh đến khu vực đường quốc lộ 1A thuộc huyện B, thành phố Hồ Chí Minh mua gói ma túy nêu trên của một người tên Tuấn, khoảng 30 tuổi cao 1,7m, da ngăm đen, nói giọng Miền Nam (không rõ nhân thân, địa chỉ) giá 1.000.000 đồng cất giấu nhằm mục đích sử dụng thì bị lực lượng Công an kiểm tra bắt giữ.

Ngày 20/6/2021, Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Dương kết luận giám định số 359/MT-PC09 ngày 25/6/2021 với nội dung: Mẫu tinh thể gửi giám định là ma túy, có khối lượng: 1,1453 gam, loại Methamphetamine.

Tại bản Cáo trạng số 429/CT-VKS -TA ngày 24/11/2021 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương đã truy tố bị cáo Nguyễn Phú A về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Đại diện Viện kiểm sát tham gia phiên toà trình bày lời luận tội trong đó có nội dung vẫn giữ nguyên quyết định Cáo trạng đã truy tố, đánh giá tính chất, mức độ, hậu quả hành vi phạm tội của bị cáo gây ra và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm Hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên phạt bị cáo Nguyễn Phú A từ 01 năm 09 tháng đến 02 năm tù.

Về xử lý vật chứng:

- Một bì thư niêm phong ghi vụ số 359/MT-PC09 mẫu vật còn lại sau khi giám định của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Dương. Xét thấy đây là vật chứng trong vụ án, không có giá trị sử dụng nên đề nghị tịch thu, tiêu hủy.

- 01 (một) khẩu trang y tế màu xanh, không có giá trị sử dụng nên đề nghị tịch thu, tiêu hủy.

- Đối với chiếc xe mô tô hai bánh nhãn hiệu; số loại không rõ, xy lanh 107cm<sup>3</sup>, biển số 61H6 – 0369, số khung: NJ100\*20012464\*, số máy: 1P50FMG-3\*10765033\* thu giữ trong vụ án. Quá trình điều tra, bị cáo Anh khai nhận mua chiếc xe trên của người bạn quen biết ngoài xã hội tên S (không rõ lai lịch, địa chỉ) vào khoảng tháng 5/2021

không lập hợp đồng mua bán. Qua tra cứu xác minh xe trên do bà Nguyễn Thị Mỹ C đứng tên trong giấy chứng nhận đăng ký xe, hiện nay bà C không có mặt tại địa phương đi đâu không rõ. Cơ quan điều tra đã ra thông báo truy tìm chủ sở hữu theo quy định nhưng đến nay vẫn chưa có người đến liên hệ giải quyết nên cần giao lại chiếc xe trên cho Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Thuận An tiếp tục xác minh xử lý theo quy định.

Đối với người tên Tuấn bán ma túy cho bị cáo không rõ nhân thân, lai lịch, cơ quan điều tra chưa xác định được khi nào xác minh được sẽ xử lý sau.

Các biên bản ghi lời khai, Biên bản hỏi cung bị cáo và đơn xin xét xử vắng mặt thể hiện rõ nội dung bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội đúng theo nội dung cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố. Bị cáo đã ăn năn hối cải và xin được giảm nhẹ hình phạt để bị cáo sớm trở về với gia đình và xã hội.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Bị cáo Nguyễn Phú A có yêu cầu xét xử vắng mặt, đơn được Nhà tạm giữ công an thành phố Thuận An xác nhận ngày 21/12/2021. Xét thấy đây là yêu cầu tự nguyện của bị cáo, việc vắng mặt của bị cáo không gây trở ngại cho việc xét xử phù hợp với điểm c, d khoản 2 Điều 290 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 nên Hội đồng xét xử chấp nhận xét xử vắng mặt bị cáo.

[2] Trong các giai đoạn tố tụng từ khi khởi tố vụ án cho đến khi kết thúc việc truy tố, biên bản giao nhận Cáo trạng, Quyết định đưa vụ án ra xét xử và trong nội dung đơn yêu cầu xét xử vắng mặt ngày 21/12/2021 bị cáo A không khiếu nại, tố cáo về các hành vi, quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng như Điều tra viên, cán bộ điều tra, Kiểm sát viên; của các cơ quan tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

[3] Trong biên bản bắt người phạm tội quả tang ngày 20/6/2021 (BL số 1, 2), bản tự khai ngày 20/6/2021 (BL số 49) và các Biên bản ghi lời khai các ngày 20/6/2021 (BL 50,51), ngày 22/6/2021 (BL 52,53), Biên bản hỏi cung bị can ngày 22/7/2021 (BL 54,55) và đơn yêu cầu xét xử vắng mặt ngày 21/12/2021, bị cáo đều khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương truy tố bị cáo trước Tòa. Lời nhận tội của bị cáo trong quá trình điều tra phù hợp với chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án, lời khai của người làm chứng trong vụ án. Hội đồng xét xử xét thấy có đủ cơ sở kết luận:

Hồi 17 giờ 00 phút ngày 20/6/2021 tại đường Đại lộ Bình Dương đoạn trước số nhà 1/134 thuộc khu phố H, phường T, thành phố T, tỉnh Bình Dương, Nguyễn Phú A

thực hiện hành vi tàng trữ trái phép 1,1453 gam ma túy, loại Methamphetamine nhằm mục đích để sử dụng.

Do đó, Cáo trạng truy tố bị cáo Nguyễn Phú A phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) là đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, bị cáo nhận thức được hành vi cố ý tàng trữ trái phép chất ma túy nhằm mục đích sử dụng là vi phạm pháp luật Hình sự nhưng để thỏa mãn cơn nghiện, bị cáo đã cất giấu ma túy, hành vi của bị cáo đã trực tiếp xâm phạm đến chế độ độc quyền về quản lý chất ma túy của Nhà nước, gây mất trật tự, trị an tại địa phương. Về nhân thân ngày 28/6/2012 bị cáo bị Tòa án nhân dân thị xã (nay là thành phố) Thuận An xử phạt 04 (bốn) năm tù về tội Cướp tài sản theo Bản án số 138/2012/HSST, thời điểm xét xử bị cáo dưới 16 tuổi bị kết án nên được coi là không có án tích theo điểm a khoản 1 Điều 107 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) và Nghị Quyết 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017. Vì vậy phải xét xử mức án tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhằm đảm bảo tính giáo dục riêng cho bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội.

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo phạm tội không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

[6] Đối với người tên T đã bán ma túy cho bị cáo, hiện chưa xác định được nhân thân lai lịch, khi nào xác minh được sẽ xử lý sau.

Lời đề nghị của đại diện Viện kiểm sát có căn cứ, đúng pháp luật nên chấp nhận.

[7] Về xử lý vật chứng:

- Một bì thư niêm phong ghi số 359/MT-PC09 mẫu vật hoàn lại sau giám định của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Dương là vật chứng trong vụ án nên tịch thu, tiêu hủy.

- 01 (một) khẩu trang y tế màu xanh, không có giá trị sử dụng nên đề nghị tịch thu, tiêu hủy.

- Đối với chiếc xe mô tô hai bánh nhãn hiệu; số loại không rõ, xy lanh 107cm<sup>3</sup>, biển số 61H6 – 0369, số khung: NJ100\*20012464\*, số máy: 1P50FMG-3\*10765033\*

thu giữ trong vụ án. Quá trình điều tra, bị cáo A khai nhận mua chiếc xe trên của người bạn quen biết ngoài xã hội tên S (không rõ lai lịch, địa chỉ) vào khoảng tháng 5/2021 không lập giấy tờ mua bán. Qua tra cứu xác minh xe trên do bà Nguyễn Thị Mỹ C đứng tên trong giấy chứng nhận đăng ký xe, hiện nay bà C không có mặt tại địa phương đi đâu không rõ. Xét thấy, từ khi khởi tố vụ án, điều tra, truy tố, chuẩn bị xét xử sơ thẩm và tại phiên tòa chưa đủ chứng cứ chứng minh ai là chủ sở hữu hợp pháp của chiếc xe mô tô biển số 61H6 – 0369 nên cần giao cho Cơ quan điều tra tiếp tục xác minh làm rõ nguồn gốc xe để có cơ sở giải quyết theo quy định pháp luật.

[7] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017);

Điều 106, Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án;

1. Về trách nhiệm hình sự: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Phú A phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Phú A 01 (một) năm 09 (chín) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 30/6/2021.

2. Về xử lý vật chứng:

- Tịch thu, tiêu hủy 01 bì thư đã niêm phong ghi số vụ 359/MT-PC09 là mẫu vật hoàn lại sau giám định của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Dương.

- Tịch thu, tiêu hủy 01 (một) khẩu trang y tế màu xanh, không có giá trị sử dụng.

- Giao cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Thuận An 01 xe mô tô hai bánh nhãn hiệu; số loại không rõ, xy lanh 107cm<sup>3</sup>, biển số 61H6 – 0369, số khung: NJ100\*20012464\*, số máy: 1P50FMG-3\*10765033\*, để tiếp tục xác minh làm rõ nguồn gốc xe và xử lý theo đúng quy định của pháp luật.

(Theo biên bản giao, nhận vật chứng ngày 01/12/2021).

3. Về án phí:

Buộc bị cáo Nguyễn Phú A phải nộp 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) tiền án phí Hình sự sơ thẩm.

Bị cáo vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết công khai theo quy định pháp luật./.

***Nơi nhận:***

- TAND tỉnh Bình Dương;
- VKSND tỉnh Bình Dương;
- VKSND thành phố Thuận An;
- Chi cục THADS thành phố Thuận An;
- Công an thành phố Thuận An;
- Chánh án (để báo cáo);
- Bị cáo;
- Lưu: HS, THAHS, AV.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Danh Đại Thắng**